

Số: 72/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 07 tháng 4 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 152/2022/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Bé T; địa chỉ: Ấp 4, xã ĐT, huyện BD, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Ông Cao Văn N; địa chỉ: Ấp 3A, xã TH, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Bé T và ông Cao Văn N. Giấy chứng nhận kết hôn số 151/2011, ngày 26/12/2011 của Ủy ban nhân dân xã Tân Hòa, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang cấp cho bà T và ông N không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Bé T và ông Cao Văn N thống nhất giao cho ông Cao Văn N tiếp tục nuôi dưỡng cháu Cao Nguyễn T (nam), sinh ngày 06/02/2013 và Cao Nguyễn T (nam), sinh ngày 17/12/2016. Bà Nguyễn Thị Bé T tự nguyện cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 1.500.000/tháng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Bà Nguyễn Thị Bé T có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị Bé T tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

- Về án phí cấp dưỡng: Bà Nguyễn Thị Bé T tự nguyện chịu số tiền là 150.000đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng). Chuyển số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0011807 ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng N theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND cùng cấp;
- UBND xã TH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Mạc Thị Chiên